

ẢNH HƯỞNG CỦA TRIẾT LÝ NHÂN SINH ĐẠO CAO ĐÀI VỚI ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG

người dân ở Tây Ninh

CN TRỊNH MỘNG KHA

Trường Đại học Cảnh sát nhân dân

Tôn giáo là một hình thái ý thức xã hội, xuất hiện từ rất sớm trong lịch sử của loài người. Trong quá trình tồn tại và phát triển, tôn giáo ảnh hưởng đến đời sống chính trị, tư tưởng, văn hóa, xã hội và đến tâm lý, đạo đức, lối sống, phong tục, tập quán của nhiều quốc gia, dân tộc.

Việt Nam là một quốc gia đa tôn giáo, các tôn giáo luôn gắn liền với đời sống chính trị - xã hội của đất nước. Trong đó, Đạo Cao Đài là một tôn giáo nội sinh độc đáo. Đạo Cao Đài ra đời và phát triển trong bối cảnh đời sống chính trị của đất nước trong những năm đầu thế kỷ XX hết sức sôi sục khi mà thực dân Pháp đang tiến hành đẩy mạnh khai thác thuộc địa bằng hàng loạt chính sách tàn bạo và thâm độc, vơ vét bóc lột về kinh tế, áp bức thống trị về chính trị, nô dịch đồng hóa về văn hóa, với chính sách khai thác, bóc lột nặng nề của thực dân Pháp đã làm cho đời sống nhân dân rơi vào cảnh khốn cùng. Mặt khác, triết lý các tôn giáo truyền thống không còn đáp ứng được với đông đảo quần chúng cần lao. Đạo Cao Đài ra đời đã phản ánh một nhu cầu tâm linh mới của đông đảo quần chúng xuất thân từ những tầng lớp, giai cấp cùng khổ của xã hội. Sự xuất hiện của Đạo Cao Đài với các giá trị triết lý nhân sinh đã góp phần an ủi, chở che, bù đắp những khoảng trống trong tinh thần của con người. Đồng thời, với những quan niệm về cuộc sống được thể hiện thông qua triết lý nhân sinh đã giúp con người,

cụ thể là những tín đồ tìm thấy được ý nghĩa của cuộc sống, hướng con người đến những giá trị đạo đức tốt đẹp, góp một phần không nhỏ tạo nên lối sống lành mạnh, sự ổn định của xã hội, đặc biệt là đối với Tây Ninh, một vùng đất có rất nhiều loại hình tôn giáo - tín ngưỡng đa dạng, phong phú nhưng Đạo Cao Đài vẫn là tôn giáo có số lượng tín đồ hiện nay lớn nhất cả nước.

Nói về triết lý nhân sinh, có rất nhiều quan điểm khác nhau. Theo tác giả Nhựt Nguyên cho rằng triết lý nhân sinh là “phần cơ bản trong đạo Phật”, nhắc nhở nhân loại hãy thức tỉnh, tin vào việc có đời sau, có nhân quả báo ứng, có luân hồi sinh tử, có tu tập có chứng quả.

Theo một cách hiểu khác, người ta cho rằng triết lý nhân sinh là “đạo lý ở đời”. Nói về triết lý nhân sinh, PGS, TS Trần Đăng Sinh cũng đưa ra nhận định như sau: “Triết lý nhân sinh là quan điểm, quan niệm của con người về chính con người và cuộc sống của họ, về mối quan hệ giữa con người với tự nhiên và con người với con người, là sự định hướng, phương châm hành xử của con người trong cuộc sống”¹. Mặc dù có thể hiểu nhiều cách khác nhau, nhưng tựu trung lại thì triết lý nhân sinh đóng vai trò rất quan trọng, giúp con người định hướng suy nghĩ, hành động trong quan hệ với bản thân, với tự nhiên và với xã hội. “Triết lý nhân sinh có tác dụng to lớn đối với đời sống con người. Nó là niềm tin, lý tưởng, phương

châm sống của con người, là mục tiêu hướng tới trong mọi hoạt động sống của con người nhằm làm cho bản thân và xã hội ngày càng tốt đẹp hơn”².

Đối với Đạo Cao Đài, những tư tưởng nhân sinh “như một tổng hòa của những tương quan giữa cá nhân và cá nhân, giữa con người và xã hội; nhằm xác định vai trò của cộng đồng đối với sự tiến hóa của con người, cũng như vai trò của cá nhân đối với việc phát triển xã hội”³. Dựa vào đó cá nhân sẽ hình thành nên thái độ sống phù hợp. Theo đó, triết lý nhân sinh trong Đạo Cao Đài thể hiện đức tin, thể hiện thái độ, hành động và cách sống của người tín đồ Cao Đài.

1. Khái quát về triết lý nhân sinh của Đạo Cao Đài

1.1. Quan niệm về con người

Như những tôn giáo khác, Đạo Cao Đài cũng quan tâm đến sự xuất hiện của con người. Nội dung của triết lý nhân sinh trong Đạo Cao Đài lấy con người trung tâm, làm điểm xuất phát của mọi vấn đề và dùng nguyên lý âm dương để giải thích nguồn gốc và sự biến đổi của mọi sự vật hiện tượng, kể cả con người. Điều này được mô tả trong Kinh *Thiên đạo và Thế đạo*: “Cơ sanh hóa Càn Khôn đào tạo. Do Âm Dương hiệp đạo biến thiên”⁴.

Đạo Cao Đài tôn thờ Thượng đế, người nắm mọi quyền năng và tin tưởng vào thế giới tâm linh nơi có Ngọc Hoàng Thượng Đế làm Đấng Tạo hóa. Đạo Cao Đài quan niệm: con người có mối tương quan với vũ trụ, với Thượng Đế và với con người xã hội. Con người sẽ trở thành Thần, Thánh, Tiên, Phật - những phẩm vị cao quý ở thế giới vô hình, nếu biết cách học hỏi, trau dồi đạo đức.

Cuộc sống của con người là một quá trình hoàn thiện nấc thang tiến hóa cao nhất của vạn vật nhằm đi đến sự hòa hợp với vũ trụ. Cao Đài cho rằng, đó là quá trình tiến hóa của linh hồn, chúng sinh vạn vật học hỏi, rèn luyện đức hạnh để tiến hóa đi lên theo từng cấp bậc. Sự sống đã được “Đức Chí Tôn đã phân tánh giáng sanh ra Bát phẩm chơn hồn là: vật chất hồn (trong đó có kim thạch hồn), thảo mộc hồn, thú cầm hồn, Nhơn loại hồn, thần hồn, thánh hồn, tiên hồn, Phật hồn. Bát phẩm chơn hồn này đều kiếp vào một thể xác tương ứng mà tiến hóa thành chúng sanh”⁵.

Con người sinh ra đã có quyền sống, quyền bình đẳng như nhau, không có sự phân biệt thể lý, giới tính và địa vị xã hội. Ở đây, con người giữ một vai trò, vị trí quan trọng trong vũ trụ. Ngoài ra, con người còn được ưu ái hơn muôn vật bởi thiên tính để tiến hóa. Nhờ vào đức tính thiện lương mà con người có thể thông đạt mọi lẽ. “Con người nắm vững chủ quyền. Thay Trời tạo thế giữ giềng Nhơn luân”⁶. Với sứ mạng “Xây cơ chuyển thế bảo toàn vạn linh”⁷.

Với cách lý giải theo Đạo Cao Đài, mặc dù con người chịu sự quy định của luật nhân quả, mọi đau khổ ở hiện tại đều là do con người gieo ở kiếp trước. Nhưng Thượng đế còn cho con người có quyền tự do quyết định số phận của mình. Thông qua những việc làm bồi công lập đức, gieo nhân tốt để nhận ngay ở kiếp này và kiếp sau. Như vậy, cuộc sống của con người không phải là một việc đã được an bài hay định đoạt sẵn bởi bàn tay của Thượng đế. Kinh giải oan nhìn nhận: “Dầu chẳng phải mực Thiên điều. Cũng quyền tự chủ đất diu thiên lương”⁸.

Có thể nói, đây là điểm hấp dẫn của học thuyết Cao Đài, bởi lẽ con người chỉ cần trau dồi đạo đức, phẩm hạnh thì sẽ thành Thần, Thánh, Tiên, Phật.

1.2. Quan niệm về lý tưởng nhân sinh

Lý tưởng là mục đích cao đẹp mà con người cố gắng để có thể đạt được trong cuộc sống. Từ đó, con người cụ thể hóa thành những mục tiêu, hành động và bằng phương tiện cụ thể để đạt được trong một thời gian nhất định. Trong Đạo Cao Đài, lý tưởng nhân sinh phản ánh khát vọng của quần chúng về một xã hội bình đẳng, tự do, bác ái. Ở đó, con người đối xử với nhau bằng tình thương yêu đồng loại, hòa nhã, yêu thương lẫn nhau, không có sự phân biệt màu da, sắc tộc.

Xã hội lý tưởng của người tín đồ Cao Đài hướng đến là xã hội được xây dựng dựa trên nhân bản, nhân hòa và đại đồng. Ba yếu tố này có mối quan hệ qua lại và tác động lẫn nhau. Trong đó, nhân bản là gốc của đạo, nhân hòa là gốc của đức. Nhân bản và nhân hòa là điều kiện cần và đủ để tiến đến xã hội đại đồng, vì “Đạo đức phải đi cặp nhau. Đạo là dương, Đức là âm”⁹. Đạo đức là khuôn mẫu để con người soi vào đó sửa mình. Khi xã hội đại đồng được thành lập thì đạo đức được củng cố. Trong xã

hội, nếu đạo đức được đề cao thì đời sống của con người sẽ được an lạc, hạnh phúc.

Muốn như thế, Đạo Cao Đài cho rằng, con người phải thực hiện nhân bản. “Nhân bản là nguồn cội của nhân tính, là bản tính nhân ái hằng hữu nơi con người vốn được khai phát từ đức hạo sanh vô lượng của tạo hóa. Nhờ có nhân bản mà con người mới có khả năng liên kết với nhau để tạo thành cộng đồng theo một kỷ cương nhất định”¹⁰. Con người khi sinh ra đã có những đức tính tốt đẹp như nhau, nhưng do hoàn cảnh, thói quen chi phối nên họ xa dần bản chất tốt đẹp của mình, đánh mất thiên lương bẩm sinh. Do đó, muốn xây dựng được xã hội lý tưởng thì con người phải tìm lại nhân tính của mình bằng cách sống hiếu đạo, “làm con phải trau dồi hiếu đạo. Trước là lo trả thảo mẹ cha. Lòng thành thương tưởng ông bà. Nước nguồn cây cội mới là tu mi”¹¹, phải sống có ích cho xã hội, sẵn sàng xả thân vì tình thương yêu đối với cộng đồng, dám đấu tranh vì những bất công.

Song song đó, con người cũng phải sống nhân hòa, nhân hòa trong tự nhiên là sống phù hợp với tự nhiên, thuận theo quy luật vốn có của tự nhiên, không tham vọng thống trị tự nhiên. Trong xã hội, nhân hòa là không lạnh lùng, tranh chấp, không hơn thua mà phải nương tựa nâng đỡ nhau; mọi người đều là anh em bởi có cùng một cha chung (Thượng đế) nên phải luôn yêu thương đối xử bình đẳng với nhau. Do đó, mỗi con người cũng như các dân tộc lẫn tôn giáo khác nhau cần phải đoàn kết, dựa vào nhau để cùng tồn tại và phát triển. “Sự tiến bộ là động lực đưa con người lại gần đời sống hoàn hảo. Sự tiến bộ ở đây nêu lên không chỉ ở thành phần khoa học hay văn hóa, mà phải hiểu rằng một sự tiến bộ mọi hướng của tâm linh và nhân sinh. Tất cả những hành động đều tốt, tự nhiên những quan niệm về xấu sẽ không còn tồn tại. Sự tiến bộ là phải làm thế nào cho con người của xã hội hoàn hảo một cách tự nhiên - ăn để mà sống - một tự nhiên không cần phân định, một tự nhiên như định lệ. Nếu có một hành động xấu trái với tự nhiên, dù ai cũng không dám bắt tay vào đó, không phải vì sợ tội lỗi mà chính vì sự trái với tự nhiên của con người đã tạo lấy”¹². “Có tạo lập được thể nhân hòa thì xã hội đại đồng mới có cơ hội thành hình”¹³.

Tạo dựng thể nhân hòa là ước vọng sống hòa hợp cùng thiên nhiên và mọi người. Đây là một trong những điều kiện để tiến tới một xã hội đại đồng. Ở đó mọi người giúp đỡ, tương trợ lẫn nhau cùng vượt qua mọi khó khăn, không có sự tranh giành lẫn nhau vì mọi người đều bình đẳng giống như nhau. “Muốn cho thiên hạ đại đồng. Lấy câu cứu khổ độ lòng thương sanh”¹⁴.

1.3. Quan niệm về nghĩa vụ làm người

Để xây dựng một cuộc sống tốt đẹp hơn, để giải quyết vấn đề của con người trên cả hai mặt nhân sinh và tâm linh, con người có thể thoát khỏi vòng luân hồi sanh tử, trở về nguồn cội thiêng liêng ở Bạch Ngọc Kinh - nơi vô sanh vô diệt thì phải thực hiện tốt nghĩa vụ làm người.

Theo đó, nghĩa vụ làm người theo Đạo Cao Đài là những việc làm góp phần giữ gìn đạo đức, các giá trị truyền thống của dân tộc trước sự tác động của nền văn minh phương Tây.

Để có thể giải thoát toàn diện thì con người phải không ngừng học hỏi, tu sửa bản thân để đạt được sự hoàn thiện về mọi mặt, vì “làm người cần phải học hỏi, có học hỏi mới thông đạt, minh mẫn, mới biết lẽ dữ điều lành, mới tường đường quấy sự phải, mà tránh cho khỏi tội tình. Chớ nếu không học hỏi thì điểm linh quang phải trở nên mê muội mà người cam đốt nát ngu hèn. Bao nhiêu những món bày trò ở nơi trước mắt là bao nhiêu những bài học hay ho hữu ích cho người, bất luận tốt hay xấu, bất cứ dữ hay lành, chi chi cũng có thể làm bài học được”¹⁵.

Con người chủ động dần thân để phụng sự, hành đạo giúp đời, tạo dựng hạnh phúc cho mọi người, cũng như cho chính mình bằng những việc làm thiết thực, hướng con người có thái độ tích cực trong cuộc sống, không ngừng học hỏi giáo lý để mở mang hiểu biết. Đối với xã hội, cá nhân làm công quả, xả thân giúp đời, “Thương đồng loại cũng như thí bạc. Thấy trên đường miếng bát, miếng chai. Hoặc là đinh nhọn, chông gai. Mau tay lượm lấy đoái hoài kẻ sau”¹⁶.

Rèn luyện đức tính, tu thân, hoàn thiện hóa bản thân để trở nên một người có đạo đức. Muốn như thế con người phải rũ bỏ những suy nghĩ xấu, giữ giới luật: trai kỳ, ngũ giới cấm, tứ đại điều quy... Thực hiện và đảm bảo được những việc này vừa

giúp bản thân mỗi người lập được công đức, giúp “đưa con người lên nấc thang đạo đức chân, thiện, mỹ”¹⁷ mà còn vừa giúp ích cho mọi người, tìm cuộc sống hạnh phúc ở hiện tại.

Qua việc phân tích nội dung trên có thể thấy triết lý nhân sinh của Đạo Cao Đài thể hiện tính nhân văn sâu sắc, luôn quan tâm đến con người, đề cao bản tính tốt đẹp của con người, hướng đến cuộc sống lý tưởng của con người, giáo dục và hoàn thiện con người, con người muốn giải thoát phải thực hiện bằng những hành động thiết thực, cụ thể trong cuộc sống, rèn luyện đạo đức, phẩm chất tốt đẹp để có được cuộc sống hạnh phúc.

2. Ảnh hưởng của triết lý nhân sinh Đạo Cao Đài đối với đạo đức, lối sống người dân ở Tây Ninh hiện nay

Tây Ninh là một tỉnh biên giới thuộc miền Đông Nam Bộ, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và là cầu nối giữa Thành phố Hồ Chí Minh và thủ đô Phnôm Pênh, vương quốc Campuchia. Dân số tỉnh Tây Ninh gần 1,2 triệu người (năm 2022), thành phần dân cư rất đa dạng và phức tạp, bao gồm dân bản địa, dân nhập cư từ các tỉnh thành khác trong nước và dân nhập cư nước ngoài, chủ yếu là người Campuchia, tạo nên nét văn hóa vô cùng đa dạng, là nơi hội tụ rất nhiều loại hình tín ngưỡng, tôn giáo phong phú.

Đạo Cao Đài là tôn giáo có số lượng tín đồ đông đảo nhất ở Tây Ninh, chiếm khoảng 50% dân số. Đạo Cao Đài hiện nay ở Tây Ninh có 02 hệ phái là Cao Đài Tây Ninh, Cao Đài Ban Chính Đạo và 01 Pháp môn Cao Đài Chiếu minh Tam thanh vô vi. Trong đó Cao Đài Tây Ninh chiếm số lượng đông nhất trong tỉnh, có khoảng 1.362 chức sắc, 8.283 chức việc và 573.678 tín đồ. Cao Đài Ban Chính đạo với 46 chức sắc, 69 chức việc và 1.819 tín đồ; Pháp môn Cao Đài Chiếu minh Tam thanh vô vi với khoảng 405 tín đồ¹⁸.

2.1. Ảnh hưởng về đạo đức

Là một hình thái ý thức xã hội đặc biệt, khi thực hiện những chức năng của mình, tôn giáo cũng thực hiện chức năng điều chỉnh hành vi đạo đức. Trong giáo lý Đạo Cao Đài, triết lý nhân sinh của Đạo Cao Đài luôn đề ra những chuẩn mực đạo đức để điều chỉnh hành vi của con người, đồng thời

hướng con người đến những điều thiện, tránh điều ác. Mặc khác, nó cũng trang bị cho con người niềm tin vào quy luật nhân quả, của cuộc sống con người ở kiếp sau... thể hiện nhu cầu và ước nguyện tốt cùng của con người là vươn đến giải phóng đau khổ, đạt tới cảnh giới của sự giải thoát, vươn tới hạnh phúc. Trong đời sống tôn giáo của người tín đồ Đạo Cao Đài, họ chú trọng việc giữ gìn đạo đức theo chuẩn mực Nho giáo như Tam cương, Ngũ thường, Tam tông, Tứ đức được chỉ dạy theo Tân luật, Pháp Chánh truyền... thể hiện triết lý nhân sinh hướng con người đến những hành vi thiện, đúng lương tâm, để mỗi người dân tự soi vào đó như tấm gương phản chiếu, từ đó có ý thức chấp hành và tuân thủ những chuẩn mực đạo đức. Về phương diện nào đó, đạo đức của Đạo Cao Đài phù hợp với chuẩn mực xã hội của người dân tỉnh Tây Ninh. Do đó, nó dễ dàng thấm sâu vào đời sống tinh thần của người dân.

Đạo Cao Đài khuyến răn con người thực hành những giá trị đạo đức như hiếu kính với cha mẹ, sống làm nhiều điều thiện, tránh điều ác, biết yêu thương mọi người. Mặc dù niềm tin của người dân Tây Ninh vào triết lý nhân sinh của Đạo Cao Đài thể hiện ở những mức độ đậm nhạt khác nhau, song niềm tin đó có ảnh hưởng tích cực đến đời sống hiện tại của người dân. Trong cuộc sống, dựa trên các chuẩn mực, giá trị đạo đức mà người dân tự giác thực hiện những giá trị đó, làm cho cuộc sống của gia đình hòa thuận, các thành viên trong gia đình sống có trách nhiệm với nhau hơn, những thành viên trong xã hội biết yêu thương, quan tâm, chia sẻ với những người gặp hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn, cũng góp phần trong việc ngăn ngừa ý định, hành vi vi phạm pháp luật của con người...

Việc ảnh hưởng của triết lý nhân sinh Đạo Cao Đài tới vấn đề đạo đức của người dân Tây Ninh khá rõ nét. Có thể khẳng định rằng, hầu hết các trường hợp người dân ở Tây Ninh hiện nay được hỏi, đều cho rằng triết lý nhân sinh Đạo Cao Đài đã ảnh hưởng tích cực đến lý tưởng, đạo đức người dân và được thực hiện, áp dụng trong đời sống xã hội. Từ đó góp phần nâng cao và làm phong phú hơn những giá trị đạo đức trong đời sống tinh thần của người dân ở Tây Ninh hiện nay.

2.2. Ảnh hưởng về lối sống

Lối sống là cách thức sống của con người trong đời sống xã hội phù hợp với mỗi chế độ chính trị, giai đoạn lịch sử nhất định, nó được biểu hiện trong các mặt của đời sống xã hội như lao động sản xuất, chính trị, văn hóa tinh thần... và chịu sự chi phối của tư tưởng, chính trị, đạo đức tôn giáo... trong sinh hoạt của con người.

Lối sống của người dân Tây Ninh có nhiều nét đặc biệt. Đây là khu vực có nền văn hóa đặc sắc, đa dạng, có sự dung hòa nhiều yếu tố từ phương thức sản xuất nông nghiệp, chịu ảnh hưởng của nhiều tư tưởng khác nhau như Phật giáo, Nho giáo, Đạo giáo, tín ngưỡng truyền thống. Ảnh hưởng của Phật giáo, Nho giáo, Đạo giáo đối với đời sống tinh thần người dân Tây Ninh tạo ra sự hỗn dung tôn giáo - Tam giáo đồng nguyên và được nhân dân trong vùng tiếp nhận. Đạo Cao Đài trên cơ sở tam giáo đồng nguyên với sự hòa hợp tôn giáo cho nên triết lý nhân sinh ảnh hưởng sâu sắc đến lối sống người dân Tây Ninh. Cụ thể, triết lý nhân sinh Cao Đài đã định hình lối sống thiện, làm lành tránh ác; sống có hiếu với cha mẹ; sống hết mình vì người khác; sống có tinh thần tương thân tương ái; có lối sống lành mạnh; sống dám đấu tranh bảo vệ lẽ phải; sống biết bảo vệ môi trường, biết giữ quy giới của Đạo, có lối sống lành mạnh, có ích cho gia đình và xã hội.

Những ảnh hưởng của triết lý nhân sinh Đạo Cao Đài đến lối sống của người dân Tây Ninh thông qua tinh thần cố kết cộng đồng, không chỉ dừng lại ở phạm vi nơi cư trú mà còn trong lao động, sản xuất, trong sinh hoạt văn hóa cộng đồng. Mặc dù thực tế một bộ phận không nhỏ trong địa bàn có những biểu hiện lối sống đi ngược với đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc, lối sống thực dụng, chạy theo giá trị đồng tiền, có biểu hiện hành vi đạo đức trái với luân thường đạo lý, nhưng về đại thể, đa số người dân Tây Ninh vẫn giữ được lối sống giản dị, nề nếp, tích cực tham gia các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương, làm từ thiện, bảo vệ môi trường,... Tất cả những điều đó, một phần nào chịu sự ảnh hưởng của triết lý nhân sinh Đạo Cao Đài.

Đạo Cao Đài là một tôn giáo nội sinh ở nước ta, ra đời trên cơ sở đáp ứng nhu cầu tâm linh của

quần chúng nhân dân lúc bấy giờ ở Nam Bộ, với tư tưởng “Tam giáo quy nguyên, ngũ chi phục nhất”, phù hợp tâm lý của người dân nên khi vừa mới ra đời Đạo Cao Đài đã có đông đảo tín đồ tin theo. Chính vì vậy, Đạo Cao Đài đã có những ảnh hưởng rất lớn đến đời sống đời sống tinh thần nói chung và lối sống, đạo đức nói riêng của người dân Nam Bộ, đặc biệt là vùng đất Tây Ninh, nơi được mệnh danh là “Thánh địa” của Đạo Cao Đài. Việc nghiên cứu triết lý nhân sinh của Đạo Cao Đài và sự ảnh hưởng của nó đối với lối sống, đạo đức của người dân ở Tây Ninh hiện nay sẽ giúp chúng ta sẽ chốt lọc được những giá trị ưu việt, tốt đẹp trong triết lý nhân sinh Đạo Cao Đài để áp dụng vào công tác giáo dục đạo đức, nhân cách, lối sống cho người dân ở Tây Ninh, từ đó góp phần làm lành mạnh hóa xã hội, hạn chế mặt tiêu cực của nền kinh tế thị trường, của đời sống xã hội.

1. Trần Đăng Sinh: *Triết lý nhân sinh của người Việt trong văn hóa giỗ, Tết, Triết lý nhân sinh trong văn hóa Việt Nam*, Nxb LLCT, H, 2016, tr. 275 - 285.
2. Lê Phương Thanh: *Triết lý nhân sinh trong văn hóa ứng xử của người dân Nam Bộ*, Luận văn Thạc sĩ triết học, Đại học sư phạm Hà Nội, 2017.
- 3, 10. Cơ quan phổ thông giáo lý: *Yếu điểm giáo lý Đại Đạo*, Nxb Tôn giáo, H, 2006, tr. 200.
- 4, 6, 7, 8, 11, 14, 16. Tòa thánh Tây Ninh: *Kinh Thiên Đạo và Thế Đạo*, Hội thánh giữ bản quyền, 1992, tr. 103, 103, 39, 37, 66, 95, 69.
5. Dã Trung Từ: *Tìm hiểu khái quát về Cao Đài giáo*, Tòa thánh Tây Ninh, Tài liệu tu học lưu hành nội bộ, 2001.
9. Cao Đài Đại Đạo Chiếu Minh: *Đại Thừa Chơn Giáo*, Trước tiết tàng thơ, tr. 127.
12. Cơ quan phổ thông giáo lý: *Thánh giáo sưu tập 1970 - 1971*, Nxb Tôn giáo, H, 2011, tr. 35-36.
13. Lê Anh Dũng: *Con đường Tam giáo Việt Nam*, Nxb TPHCM, 1994, tr. 38.
15. Cao Đài Đại Đạo Chiếu Minh: *Đại Thừa Chơn Giáo*, Trước tiết tàng thơ, tr. 46.
17. Thiên Vương Tinh: *Nói chuyện Cao Đài*, Nxb. Thuận Hóa, 1997, tr. 8.
18. Tỉnh ủy Tây Ninh: *Báo cáo Tổng kết 30 năm thực hiện Thông báo số 34-TB/TW ngày 14-11-1992 của Ban Bí thư về chủ trương công tác đối với đạo Cao Đài*, 2022.